

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 09/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Tường
2. Ông Tạ Quang Đức

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: bà Trần Thụy Quốc Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN L1, sinh ngày 14/02/2004, tại Cần Thơ;

ĐKTT: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: ấp B, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn T1 (S) và bà Nguyễn Thị D1 (C);

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2022 (Có mặt).

2. VÕ HỮU T2, sinh ngày 11/6/2003, tại Cần Thơ;

ĐKTT: Khu vực D, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Hữu Đ (S) và bà Nguyễn Hồng L2 (S);

Tiền sự: Ngày 17/7/2020 bị Công an xã G, huyện P xử phạt 375.000 đồng

về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 23/6/2022);

Tiền án: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2022 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Hồng L2, sinh năm 1968, trú tại: Tổ Y, ấp A, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L1 và Võ Hữu T2 nghiện ma túy từ năm 2019 nên thường xuyên cùng nhau mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 09 giờ ngày 26/4/2022, L1 sử dụng điện thoại di động Iphone gắn sim số 0766969290 nhắn tin qua tài khoản mạng xã hội Facebook tên “ba nỏ” đến điện thoại Samsung A20 gắn sim số 0776597898 của T2 qua tài khoản mạng xã hội Facebook tên “mít tơ T2” đề nhờ T2 chở L1 đi mua ma túy về cùng sử dụng, T2 đồng ý.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65B1-830.41 đến rước L1 tại ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Xe của T2 bị hư, T2 điện thoại cho L1 đi bộ đến chỗ sửa xe. Sau khi sửa xe, T2 chở L1 về hướng cầu Đ thuộc thị trấn P để mua ma túy, L1 sử dụng số điện thoại 0766969290 để điện thoại cho T3 (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) số điện thoại 0766826808, T3 hướng dẫn L1 chạy đến nhà trọ 662 gặp người tên P1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Đến nhà trọ 662, T2 đậu xe đợi, L1 đưa P1 200.000 đồng, P1 đưa L1 gói ma túy, L1 mua thêm ống phễu thủy tinh để sử dụng ma túy với giá 50.000 đồng. Tiền mua ma túy và phễu là của L1.

Sau khi mua được ma túy, L1 cầm ma túy và phễu trên tay phải và lên xe, T2 chở L1 đi về hướng cầu N thuộc xã T, khi vừa qua khỏi Trung tâm Y tế huyện P thì L1 và T2 bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện P tiến hành khám xét, L1 vứt ma túy và phễu xuống đất ngay chỗ xe đậu. Lực lượng Công an đã thu giữ vật chứng và mời L1, T2 về Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 65B1-830.41; 01 (một) điện thoại di động Samsung A20 màu đen gắn sim số 0766597898 của T2; 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (nghỉ là ma túy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng gắn sim số 0766969290 của L1; và 01 (một) ống phễu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

Tại kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: “Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1667 gam”.

Quá trình điều tra, L1 thừa nhận cùng T2 đã mua ma túy của T3 được 03 (ba) lần và của T4 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở phường L, quận B được 02 (hai) lần và nhiều lần khác nhưng T2 không nhớ rõ. Trong các lần mua ma túy về sử dụng thì T2 chỉ hút tiền một lần 200.000 đồng, các lần còn lại là tiền của L1. Bản thân T2 không biết rõ người bán, chỉ có L1 trực tiếp liên hệ và mua ma túy, T2 chỉ điều khiển xe chở L1.

Đối với số điện thoại của T3 là do L1 xin của người tên P2 ở xã G (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Qua xác minh, số thuê bao 0766826808 do L1 cung cấp được cho là của T3, người đăng ký chủ thuê bao là bà Trần Thị N. Bà N khai nhận không có đăng ký và sử dụng số thuê bao trên và cũng không có đưa giấy chứng minh nhân dân để đăng ký.

Đối với người tên P1 bán ma túy cho Trần Văn L1 và Võ Hữu T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh đối với chủ nhà trọ 662 là ông Nguyễn Hữu P3. Ông P3 cung cấp người thanh niên thuê phòng số 7 tên P1 không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể vì chưa cung cấp giấy tờ tùy thân và sau đó thì bỏ đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P tiếp tục xác minh, làm rõ đối với người tên T3, P1, T4, P2 đủ cơ sở sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65B1-830.41, qua xác minh mẹ ruột T2 là bà Nguyễn Hồng L2 khai nhận bà đưa T2 tiền mua xe, để T2 đưa đón bà đi làm thuê. Qua xác minh, người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn Bé D2, ông D2 khai nhận đã bán xe, chưa làm thủ tục chuyển tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P đã xử lý vật chứng trả lại xe biển kiểm soát 65B1-830.41 cho bà L2.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-PT ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Văn L1, Võ Hữu T2 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Văn L1 khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 26/4/2022 bị cáo rủ Võ Hữu T2 cùng đi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng và 01 ống phểu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy của người thanh niên tên P1 ở nhà trọ 662, thuộc thị trấn P. Bị cáo T2 điều khiển xe biển kiểm soát 65B1-830.41 chở bị cáo L1 trên đường về nhà ở xã G, đến Trung tâm y tế huyện P thuộc ấp L, thị trấn P thì bị khám xét bắt giữ. Gói ma túy thu giữ qua giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,1667 gam. Lời khai của bị cáo L1 phù hợp với lời khai của bị cáo T2 và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo cùng nhau đi mua ma túy, đem về sử dụng, trên đường di chuyển là hành vi đem ma túy đi từ nơi này đến nơi khác, không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo L1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, bị cáo T2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

[3] Các bị cáo tuổi còn nhỏ nhưng đã nghiện ma túy, từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không từ bỏ, nhiều lần mua ma túy sử dụng. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm chính sách của nhà nước về quản lý độc quyền chất ma túy, cần có mức hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Hai bị cáo thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi, bị cáo L1 rủ rê, trực tiếp mua và cầm ma túy đem về; bị cáo T2 điều khiển xe chở bị cáo L1, có tiền sự do chưa hết thời gian 01 năm kể từ ngày chấp hành xong. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo mà giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim số điện thoại và vật dụng dùng để sử dụng ma túy; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động là phương tiện liên hệ trong thực hiện hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn L1, Võ Hữu T2 phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt: bị cáo **Trần Văn L1** 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/4/2022.

Xử phạt: bị cáo **Võ Hữu T2** 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/4/2022.

Tịch thu tiêu hủy 0,1383 gam Methamphetamine (được niêm phong số 161/KL-KTHS ngày 29/4/2022); sim số 0766597898; sim số 0766969290; 01 ống phễu thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Chi cục thuế H. P;
- Cục Hải quan Cần Thơ;
- Đội CSTHAHS H.P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA